

Số: /BC-THPT AL

An Lão, ngày 05 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ THI ĐUA CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC
NĂM HỌC 2024-2025**

Kính gửi: Sở Giáo dục & Đào tạo Hải Phòng.

Thực hiện Công văn số 3226/SGDĐT-VP ngày 23/5/2025 của Sở GD-ĐT Hải Phòng về hướng dẫn chấm các tiêu chí thi đua năm học 2024-2025

Trường THPT An Lão báo cáo các nội dung cụ thể như sau:

I. Công các giáo dục Trung học

1. Các văn bản chỉ đạo

- Căn cứ công văn số 2475/SGD&ĐT Hải Phòng ngày 16/8/2024 về lịch chỉ đạo thực hiện chương trình;
- Công văn số 2474/SGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025
- Công văn số 2685/SGDĐT-GDTrH ngày 05/9/2024 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn chuyên môn một số môn học năm học 2024-2025
- Công văn số 2575/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM
- Công văn số 2592/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn triển khai hoạt động NCKH và tổ chức Cuộc thi KHKT cấp thành phố học sinh trung học năm học 2024-2025
- Kế hoạch số 1062/KH-SGDĐT ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT về Kế hoạch tổ chức kỳ thi chọn HSG Bảng A và chọn đội tuyển Quốc gia;
- Công văn số 2291/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GD&ĐT về triển khai phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn.
- Công văn số 2772/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 của Sở GD&ĐT Quy định quản lý hồ sơ, sổ sách trong các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố từ năm học 2022-2023.
- Công văn số 2581/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT hướng dẫn công tác giáo dục ATGT cấp THCS, THPT năm học 2024-2025..
- Căn cứ Kế hoạch số 2687/SGDĐT-GDTrH ngày 05/9/2024 về việc tổ chức Hội thi GV giỏi cấp THPT năm học 2024-2025
- Căn cứ công văn số 1552/SGDĐT-TrH ngày 20/3/2025 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc tổ chức dạy học và ôn thi tốt nghiệp năm 2025

2. Nội dung triển khai

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp, nhà trường đã chỉ đạo tất cả các môn đã tiến hành rà soát chương trình hiện hành, đề xuất các phương án sắp xếp, điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, đặc thù của từng bộ môn và học sinh, đồng thời xây dựng Kế hoạch giáo dục đối với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Từ sau khi có danh sách trúng tuyển vào 10, nhà trường đã tổ chức tư vấn cho phụ huynh và học sinh khối 10 về Chương trình GDPT 2018 và cho học sinh đăng ký môn học lựa chọn và chuyên đề học tập lựa chọn. Trên cơ sở đó, đầu tháng 8/2024, nhà trường đã căn cứ vào đăng ký của học sinh lớp 10, số lượng giáo viên từng bộ môn để xây dựng các tổ hợp môn học lựa chọn và cụm chuyên đề các môn lựa chọn để tổ chức cho học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đăng ký. Trên cơ sở đăng ký của học sinh nhà trường đã sắp xếp lớp học theo các môn học lựa chọn và cụm chuyên đề các môn lựa chọn như sau:

Bảng 1 : Số lớp học từng môn lựa chọn

Môn	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Địa lý	Tin học	Công nghệ	GDKT&PL
Số lớp 10	12	08	09	05	07	06	05
Số lớp 11	08	08	02	05	07	11	05
Số lớp 12	13	10	04	03	07	13	03

Bảng 2: Số lớp học từng tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề học tập

KHỐI	TỔ HỢP MÔN HỌC LỰA CHỌN	CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP LỰA CHỌN	SỐ LỚP
10	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán-Hóa-Sinh	4
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Toán-Hóa-Sinh	3
	Vật lý, Địa lý, GDKT&PL, Tin học	Toán- Văn- Địa	1
	Vật lý, Địa lý. GDKT&PL, Công nghệ	Toán- Văn- Địa	3
	Sinh học, Địa lý. GDKT&PL, Công nghệ	Toán- Văn- Địa	1
11	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Lý, Hóa	02
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Toán, Lý, Hóa	06
	Địa lý, GDKT&PL, Tin học, Công nghệ	Toán, Văn, Địa lý	05
12	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ(TT)	Toán, Lý, Hóa	04
	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ(TT)	Toán, Lý, Hóa	04
	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ(TK)	Toán, Lý, Hóa	02
	Địa lý, GDKT&PL, Tin học, Công nghệ(TK)	Toán, Văn, Địa lý	03

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, xác định cơ cấu, nội dung dạy học đảm bảo đủ đúng theo CT2018. Phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, tổ chức hoạt động trải nghiệm; biện pháp kiểm tra đánh giá. Các tổ nhóm chuyên môn đã thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề, xây dựng đề kiểm tra theo đúng cấu trúc. Các câu hỏi kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh; không đưa nhưng câu hỏi cũ, câu hỏi không thực tế trong quá trình giảng dạy, luyện tập và kiểm tra đánh giá.

- Nhà trường xây dựng thang hướng dẫn đánh giá sản phẩm học tập của nhóm và của cá nhân học sinh. Là căn cứ để các bộ môn đánh giá sản phẩm học tập của học sinh đảm bảo công bằng, khách quan.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra định kỳ tập trung ở các bộ môn (trừ môn GDTC, QPAN, nội dung HĐTN, GDĐP).

- Nhà trường phối hợp với các trường THPT trên địa bàn tổ chức Hội thao GDQPAN cụm huyện An Lão đạt hiệu quả; Tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc đạt 01 HCD môn cầu lông

2.2. Hồ sơ sổ sách

- Các văn bản hồ sơ chuyên môn của nhà trường và giáo viên 100% được nộp qua phần mềm quản lý chuyên môn; việc quản lý điểm số đảm bảo đúng quy định về việc nhập, sửa điểm, minh chứng...Hồ sơ học bạ học sinh, sổ gọi tên ghi điểm, sổ đăng bộ, sổ theo dõi học sinh chuyển đi/đến được lưu giữ và sắp xếp khoa học, đảm bảo tính pháp lý.

- Hàng tháng, BGH kiểm tra hồ sơ giáo viên, đảm bảo 100% nhóm chuyên môn và giáo viên được kiểm tra hồ sơ chuyên môn trên phần mềm QLHSCM và CSDL

2.3. Thực hiện quy chế chuyên môn

- 100% cán bộ giáo viên nhà trường thực hiện nghiêm túc về quy chế chuyên môn: soạn bài, lên lớp, chấm-trả bài kiểm tra, thực hiện chế độ chấm điểm theo đúng đáp án. Các nhóm chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo quy định 02 lần/tháng.

- Nhà trường không tổ chức dạy học ngoại ngữ có yếu tố người nước ngoài; việc giáo dục kỹ năng sống thực hiện thông qua các hoạt động trải nghiệm và sinh hoạt tập thể.

- Đối với việc thay đổi môn lựa chọn: BGH nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai tới học sinh toàn trường; việc thực hiện thay đổi môn lựa chọn được thực hiện nghiêm túc trong hè.

- 100% giáo viên nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ các kỳ thi, không có giáo viên vi phạm quy chế thi.

2.4. Tổ chức hướng nghiệp, phân luồng học sinh

- Nhà trường đã tổ chức cho tất cả học sinh toàn trường tham gia khảo sát định hướng học tập sau THPT và tổ chức cho học sinh khối 12 khảo sát nguyện vọng thi tốt nghiệp THPT và thi ĐGNL cũng như nhu cầu xét tuyển ĐH, CĐ và du học 2 lần/năm

- Nhà trường đã triển khai có hiệu quả công tác hướng nghiệp. Đổi mới nội dung và phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực hiện chương trình hiện hành theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cụ thể:

+ Đầu năm học nhà trường đã tổ chức tư vấn cho học sinh và phụ huynh lớp 10 về định hướng nghề nghiệp, lựa chọn tổ hợp môn học lựa chọn

+ Tham gia các chương trình tư vấn của các trường Đại học, cao đẳng

- Mời một số trường ĐH (ĐH Bách khoa Hà Nội; ĐH FPT; Hàng Hải; Kinh tế quốc dân...tư vấn tuyển sinh các ngành học, xu hướng nghề...).

- Thông tin các điểm mới của kỳ thi TN THPT 2025; hướng dẫn cách khai hồ sơ dự thi TN THPT; xu hướng ngành nghề tương lai ...trong các giờ sinh hoạt lớp, các tiết hoạt động GDNGLL; chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Thông tin rộng rãi tới học sinh và phụ huynh học sinh về nhu cầu việc làm thu nhập và yêu cầu trình độ, kỹ năng để học sinh biết lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai.

2.5. Đổi mới phương pháp dạy học

- Ngay từ đầu năm học BGH nhà trường đã rất quan tâm đến việc thực hiện CT2018; từ đầu năm học nhà trường đã triển khai nhiều cuộc họp triển khai việc thực hiện quy chế chuyên môn, nhiệm vụ dạy và học trong năm.

- Nhà trường chỉ đạo các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, chỉ đạo giáo viên thiết kế các hoạt động dạy học dựa trên các hoạt động học tập của học sinh; tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng; và theo hướng hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; dạy học sát đối tượng, chú trọng công tác phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HSG. Trong nội dung bài giảng có phần

nâng cao đề học sinh đủ khả năng thi đỗ vào các trường Đại học; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm; tăng cường thực hành, vận dụng vào thực tiễn, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

- Bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo của học sinh, rèn luyện khả năng tự học cho học sinh. Thiết kế, tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện các hoạt động học tập theo định hướng phát triển năng lực. Tổ chức dạy học bằng nhiều hình thức trong hoặc ngoài lớp học, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà hoặc ngoài nhà trường.

- Năm học này, các tổ/nhóm chuyên môn tích cực sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, toàn trường đã tổ chức được 38,5 tiết dạy với 22 bài/chủ đề, tăng 1 tiết so với năm học trước và xây dựng được 63 chủ đề môn học, chủ đề tích hợp, chuyên đề với 451 tiết dạy, giảm 158 tiết so với năm trước. Cụ thể từng môn như sau:

Bảng 3: Tổng hợp sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học

Môn	Chủ đề/bài/số tiết	Số tiết
Toán 10	Chủ đề: Véc tơ Bài 8: Tổng và hiệu của hai vector - Tiết 28	01
Toán 11	Chủ đề: Quan hệ song song trong không gian Bài 12. Đường thẳng song song với mặt phẳng - Tiết 31	01
	Chủ đề: Quan hệ song song trong không gian Bài 11. Hai đường thẳng song song - Tiết 30	01
Toán 12	Chủ đề: Véc tơ và hệ trục tọa độ trong không gian Bài 7. Hệ trục tọa độ trong không gian - Tiết 35	01
CN chăn nuôi	Bài 7. Thức ăn và nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi	01
Vật lí 11	Sóng dọc, sóng ngang	01
Hóa học 10	Thành phần nguyên tử	01
Sinh học 10	Tế bào nhân sơ	01
Sinh học 11	Thực hành trao đổi nước và khoáng ở thực vật	01
Tiếng Anh	A Multicultural world- Unit 2	1.5
	Asean countries- Unit 4	2
GDTC	Cầu lông	01
GDQPAN	Phòng chống bom mìn	01
CN11	Một số PP gia công cơ khí	02
CN10	Hình chiếu vuông góc	04
Tin học 10	Máy tính và internet	5
Tin học 10,11,12	Đạo đức pháp luật và văn hóa trong môi trường số	5
Tin học 10	Ngôn ngữ lập trình bậc cao và python	2
Văn/10	Đăm Săn đi bắt nữ thần Mặt trời	02
Văn/11	Lời tiễn dặn	02
Lịch sử	Chủ đề 3. Một số nền văn minh thế giới thời kì cổ - trung đại	1

Địa/10	Bài 19: Qui mô dân số, gia tăng dân số và cơ cấu dân số thế giới (Tiết 1)	01
Tổng	22	38.5

Bảng 4: Tổng hợp chủ đề dạy học tích hợp, chủ đề môn học và chuyên đề

Môn	Chủ đề tích hợp, chủ đề môn học, chuyên đề bộ môn	Số tiết
Toán 10	Tập hợp và phép toán trên tập hợp	5
	Bất phương trình và hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn	5
	Véc tơ, các phép toán véc tơ và ứng dụng	5
	Hệ thức lượng trong tam giác	5
	Tọa độ trong mặt phẳng	5
Toán 11	Hàm số lượng giác	5
	Phương trình lượng giác và ứng dụng	5
	Dãy số, cấp số cộng, cấp số nhân	5
	Đường thẳng và mặt phẳng trong không gian	5
	Quan hệ song song	5
	Giới hạn của dãy số	5
	Giới hạn của hàm số	5
	Hàm số liên tục	5
Vật lí 10	- Đã xây dựng và thực hiện được 2/3 chuyên đề bộ môn theo kế hoạch.	17
Vật lí 11	- Đã xây dựng và thực hiện được 2/3 chuyên đề bộ môn theo kế hoạch.	18
Vật lí 12	Đã xây dựng và thực hiện được 7/10 chủ đề môn học của cả năm học	26
Hóa học 10	Cấu tạo nguyên tử: Xác định E, P, N, Z, A và đồng vị	5
	Bảng tuần hoàn, các yếu tố biến đổi tuần hoàn, so sánh tính chất đơn chất và hợp chất oxit và hidroxit	5
	Phản ứng oxi hóa khử, sơ đồ phản ứng vô cơ	5
	Halogen và hợp chất	5
	Lưu huỳnh và hợp chất	5
	Cân bằng hóa học	5
Hóa 11	Phản ứng oxi hóa khử trong dung dịch	5
	CO ₂ tác dụng dung dịch kiềm (đồ thị)	5
	Hiđroxit lưỡng tính	5
	Điều chế, tách chất, hình vẽ thí nghiệm...	5
	Tổng hợp toán hỗn hợp vô cơ - vận dụng cao	5
	Phương pháp giải toán Hidrocacbon, ancol đơn, đa chức	5
	Phương pháp giải toán andehit đơn, đa chức, axit đơn, đa chức	5
	Phản ứng hữu cơ, sơ đồ phản ứng hữu cơ	10
	Tổng hợp toán hỗn hợp hữu cơ - vận dụng cao	15
	Bài tập liên hệ thực tế vô cơ và hữu cơ	10
Sinh 12	Cơ sở vật chất và cơ chế di truyền cấp phân tử	10
	Cơ chế di truyền và biến dị cấp phân tử	10

	Cơ chế di truyền và biến dị cấp tế bào	10
	Quy luật di truyền Mendel	10
	Quy luật di truyền bổ sung Mendel	10
	Chủ đề tích hợp liên môn +lồng ghép tác hại của thuốc lá với bệnh ung thư: Môi trường với bệnh tật di truyền ở người	03
	Chủ đề tích hợp lồng ghép tác hại của thuốc lá với môi trường và sức khỏe con người.	02
Sinh học 10	Bài học STEM: Các phân tử sinh học	04
	Bài học STEM: Tế bào nhân thực	05
Sinh học 11	Bài học STEM + tích hợp: Tuần hoàn ở động vật	05
	Dạy học tích hợp: Hô hấp ở động vật	02
	Bài học STEM: Sinh sản ở động vật	06
	Chuyển hóa vật chất và năng lượng ở thực vật	10
	Chuyển hóa vật chất và năng lượng ở thực vật	10
GDTC 10	Cầu lông	01
CNCN	Bảo vệ môi trường trong hoạt động cơ khí	02
	Hình chiếu trục đo	02
	Hình chiếu vuông góc	04
GDQPAN 10	Phòng chống bom mìn	01
Tiếng Anh	Unit 7: Education options for school leavers	8
	Passive Voice	2
	Inversion	2
	Conditional sentences	2
Địa lý	Khối 10: Chủ đề: Dân cư	05
	Khối 10: Chủ đề: Các qui luật của lớp vỏ địa lí	03
	Khối 11. Chủ đề: Những vấn đề “nóng” ở Tây Nam Á và Trung Á	02
Tin học	Máy tính và internet	5
	Đạo đức pháp luật và văn hóa trong môi trường số	3
	Tổ chức dữ liệu tìm kiếm và trao đổi thông tin	12
	Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	15
	Một số thuật toán cơ bản và nâng cao	30
Tổng	63	451

- Thực hiện thông tư 29/BGD đội ngũ giáo viên nhà trường đã tích cực hướng dẫn học sinh tự học; nhiều em học sinh nhà trường có khả năng tự học rất tốt và đạt kết quả cao trong các kỳ thi.

2.6. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

- BGH đã xây dựng kế hoạch số 28/KH-THPT AL ngày 15/11/2024 hướng dẫn về công tác khảo thí và kiểm định chất lượng, trong đó hướng dẫn đầy đủ quy trình kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Tổ/nhóm và GV xây dựng kế hoạch về ĐMPP kiểm tra, đánh giá; Tiếp tục thực hiện quy định về ĐMKTĐG theo hướng đánh giá năng lực người học (câu hỏi mở, câu hỏi vận dụng thực tiễn; kết hợp TN với tự luận trong các bài kiểm tra định kỳ, ...).

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ BGH xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá đồng thời quy định cụ thể số lượng đầu điểm kiểm tra đối với các môn/khối/lớp; thang đánh giá chất lượng sản phẩm/dự án của học sinh, ...

+ Các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên; giáo viên căn cứ thực hiện;

+ Khi chấm bài giáo viên nhận xét bài làm và ghi nhận sự cố gắng, vươn lên của học sinh.

- Thực hiện đúng quy định về vào điểm:

+ Giáo viên thực hiện tiến độ vào điểm trên CSDL theo kế hoạch kiểm tra, lấy điểm;

+ BGH kiểm tra tiến độ vào điểm của giáo viên;

- Đối với bài kiểm tra định kỳ (giữa và cuối kỳ I):

+ Hình thức tổ chức: Kiểm tra trực tiếp, chung đề, chung thời điểm với nhiều đề gốc; đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng (Riêng môn Tiếng Anh, giáo viên chủ động kiểm tra kỹ năng nói của học sinh);

+ Các nhóm chuyên môn xây dựng ma trận, cấu trúc, bản đặc tả đảm bảo đúng quy định về tỷ lệ mức độ nhận thức và hình thức kiểm tra; công khai cho học sinh; xây dựng đề và đáp án; đảm bảo tính bảo mật, thẩm định theo quy định.

+ Cấu trúc, ma trận, bản đặc tả và

- Thực hiện có hiệu quả việc đánh giá kết quả học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt, theo ma trận, bảng đặc tả quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Tất cả các đề kiểm tra bám sát yêu cầu cần đạt, có phân loại các mức độ khác nhau đảm bảo 70% ở mức độ nhận biết, thông hiểu; 30% ở mức vận dụng và vận dụng cao. Có đánh giá thống kê kết quả kiểm tra theo điểm trung bình học sinh, từng lớp học và của từng giáo viên sau các bài kiểm tra định kỳ.

+ Để đảm bảo kiểm tra đúng thực chất năng lực của học sinh, nhà trường đã sắp xếp học sinh trong phòng thi theo năng lực, cụ thể: căn cứ vào kết quả kiểm tra lần trước xếp từ cao xuống thấp để xếp phòng cho đợt kiểm tra sau

- Năm học này, nhà trường tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi/đề kiểm tra, đánh giá định kỳ ở tất cả các môn học với số lượng đề gốc cụ thể:

Bảng 5: Tổng ngân hàng đề kiểm tra định kỳ

Môn	Toán	Lý	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	GDKTPL	CN	Tin học	Tiếng Anh
Số đề gốc	60	54	54	54	60	36	36	36	36	36	60

7. Đổi mới hoạt động chuyên môn

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn ở các cấp (trường, tổ, nhóm chuyên môn) phù hợp với chương trình GDPT 2018.

- Hình thức và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn được đổi mới, tập trung vào việc giải quyết các vấn đề thực tiễn trong giảng dạy và học tập.

- Các hoạt động chuyên môn theo cụm trường được tăng cường, tạo điều kiện cho giáo viên giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm. Việc đánh giá giờ dạy của giáo viên được thực hiện theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên qua các lớp tập huấn, sinh hoạt chuyên đề. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, nâng cao hiệu quả dạy học và phát triển năng lực học sinh.

2. 8. Triển khai đưa chuyển đổi số vào trường học

Nhà trường đã thành lập BCD và xây dựng các kế hoạch chỉ đạo công tác chuyển đổi số của nhà trường năm học 2024-2025. Các bộ phận liên quan đã tiếp cận và tích cực ứng dụng số hoá trong các hoạt động và công việc, nhiệm vụ được giao: các phần mềm tập huấn, bồi dưỡng của CBGV; các phần mềm quản lý học sinh, sổ điểm điện tử (QLCSDL); xây dựng các chủ đề dạy học, các bài giảng điện tử...

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử, có 233 bài giảng điện tử; 02 thiết bị dạy học số

2.9. Tham gia các Kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi do Phòng GDTrH tổ chức

- Nhà trường tham gia tích cực vào các cuộc thi do Sở GD&ĐT tổ chức và đạt kết quả khá tốt; 100% các Kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi do Phòng GDTrH tổ chức được nhà trường tham gia đầy đủ và tích cực.

2. 10. Chế độ thông tin, báo cáo, hội họp

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, các báo cáo được nộp đầy đủ đúng hạn

3. Kết quả thực hiện

3.1. Kết quả giáo dục đại trà

- Xếp loại rèn luyện

Bảng 6. Kết quả xếp loại rèn luyện

Khối	Số HS	Xếp loại							
		Tốt	%	Khá	%	TB/Đ	%	Yếu/CĐ	%
10	585	579	98.97	5	0.85	1	0.17	0	0
11	584	575	98.46	9	1.54	0	0	0	0
12	584	580	99.32	4	0.68	0	0	0	0
Toàn Trường	1753	1734	98.92	18	1.03	1	0.06	0	0

- Xếp loại học tập

Bảng 7. Kết quả xếp loại học tập

Khối	Tổng số HS ĐG	Kết quả học tập								Danh hiệu			
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		HSG		HSXS	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
10	585	387	66.15	190	32.48	7	1.20	1	0.17	308	52.65	70	11.97
11	584	461	78.94	118	20.21	5	0.86	0	0	340	58.22	121	20.72

12	584	503	86.13	80	13.70	1	0.17	0	0	351	60.10	164	28.08
TH	1753	1351	77.07	388	22.13	13	0.74	1	0.06	999	56.99	355	20.25

3.2. Kết quả tham gia các cuộc thi của học sinh : 91 giải, trong đó có 19 giải Nhì, 32 giải Ba và 39 giải KK, xếp thứ 15 bảng B

3.3. Kết quả tham gia Hội thi GVDG cấp Thành phố

10/10 giáo viên tham gia được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố

3.4. Kết quả khác

- Tổ chức Cuộc thi ý tưởng KH cho học sinh toàn trường, thi KHKT cấp trường có 65 dự án tham gia dự thi và chọn 05 dự án dự thi cấp thành phố và trong cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố dành cho học sinh trung học nhà trường đạt 01 giải Nhì

- Giáo dục STEM được quan tâm và triển khai kế hoạch từ đầu năm học. Trong năm học 2024-2025, kết quả cụ thể:

Bảng 8. Kết quả triển khai dạy học STEM

Môn	Hoạt động STEM và chủ đề/bài dạy STEM	Số tiết
Toán	Hệ thức lượng và ứng dụng	02
	Khối tròn xoay	02
Vật lý	Tên lửa nước	02
	Trái đất và Bầu trời	02
Hóa học	Phân bón hữu cơ	02
Sinh học	Bài học STEM: Các phân tử sinh học	04
	Bài học STEM: Tế bào nhân thực	05
	Bài học STEM + tích hợp: Tuần hoàn ở động vật	05
	Bài học STEM: Sinh sản ở động vật	06
CNTK	Chế tạo sản phẩm bằng PP gia công cơ khí	02
Tổng	10	32

4. Tự đánh giá: 20/20

II. Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, quản lý nghiên cứu khoa học, tuyển sinh CDDH

1. Các căn cứ

- Công văn số 3110/SGDĐT-GDTP&DH ngày 08/10/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn công tác sáng kiến năm học 2024 – 2025 ngành Giáo dục và Đào tạo

- Công văn số 2630/SGDĐT-GDTP-CN&DH ngày 29/4/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, CBQL năm học 2024-2025

- Công văn số 1118/SGDĐT-GDTP-CN&DH ngày 14/4/2024 của Sở GD&ĐT hướng dẫn triển khai nhiệm vụ trọng tâm Đề án dạy và học ngoại ngữ năm 2024

2. Nội dung đã triển khai

2.1. Công tác tuyển sinh Đại học, Cao đẳng mầm non

- Nhà trường thực hiện theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc cấp tài khoản và hướng dẫn học sinh khối 12 đăng ký thi tốt nghiệp. Thực hiện nghiêm túc và không

sai sót đối với việc cấp phát phiếu điểm, đăng ký tuyển sinh ĐH của học sinh.

- Công tác tuyển sinh ĐH-CD nhà trường đã tổ chức hướng dẫn, tư vấn tuyển sinh, chuẩn bị cơ sở vật chất đầy đủ cho công tác tuyển sinh của nhà trường hàng năm. Việc thu hồ sơ chính xác, không sai sót; bàn giao hồ sơ và truyền dữ liệu chính xác theo đúng kế hoạch của Sở GD&ĐT;

2.2. Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên

- 100% giáo viên, cán bộ quản lý đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Việc thực hiện đánh giá chuẩn thực hiện theo đúng hướng dẫn tại văn bản số 2630/SGDĐT-GDTH-CN&ĐH ngày 29/4/2025 của Sở GD&ĐT. Đến nay 100% giáo viên đã hoàn thành trên temis.

2.3. Công tác bồi dưỡng giáo viên

- Trên cơ sở đánh giá chuẩn nghề nghiệp của giáo viên và nội dung đăng ký bồi dưỡng, Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên đầu năm học và phân loại nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên để có kế hoạch cụ thể cho từng giáo viên theo các hình thức:

+ Lập danh sách giáo viên đi tập huấn, dự Hội thảo theo các đợt tập huấn của Sở GD&ĐT

+ Thông tin cho giáo viên các nội dung bồi dưỡng trực tuyến do các đơn vị có uy tín triển khai.

2.4. Thực hiện Đề án Ngoại ngữ

- Nhà trường đã kiện toàn Ban Chỉ đạo Đề án Ngoại ngữ tại đơn vị; Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Đề án ngoại ngữ 2025

- Cử 02 giáo viên đi bồi dưỡng đúng thành phần theo quy định, Giáo viên tham gia bồi dưỡng nghiêm túc, dự thi đầy đủ

2.5. Công tác nghiên cứu khoa học, sáng kiến

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã thành lập Hội đồng nghiên cứu khoa học và xây dựng kế hoạch nghiên cứu khóa học triển khai công tác nghiên cứu khoa học đến toàn hội đồng sư phạm nhà trường. Nhiệm vụ của Hội đồng là thẩm định, đánh giá các sản phẩm NCKHKT và thẩm định đề tài sáng kiến năm học 2024-2025. Kết quả nhà trường đã có 65 ý tưởng khoa học kỹ thuật cấp trường, 31 sáng kiến cấp trường

- Nhà trường xây dựng kế hoạch số 23/KH THPT AL ngày 18/10/2024 về việc Nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

- Nhà trường đã triển khai văn bản số 3110/SGDĐT-GDTH&ĐH ngày 08/10/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng tới toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên và ban hành Quyết định số 12/QĐ-THPT AL ngày 29/03/2025 về thành lập Hội đồng xét và xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến tại cơ sở giáo dục.

- Công tác thẩm định sáng kiến tại nhà trường thực hiện theo đúng quy trình, văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Phòng. Việc tập hợp hồ sơ và gửi về Sở GD&ĐT đúng hạn, ngoài ra nhà trường còn cử 04 giáo viên cốt cán Sở tham gia Hội đồng thẩm định thẩm định Sáng kiến cấp Thành phố.

2.6. Thực hiện xây dựng Xã hội học tập, các mô hình học tập

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện xã hội học tập, ban hành quyết định thành lập ban chỉ đạo. Hồ sơ minh chứng về việc thực hiện xã hội học tập tại nhà trường đã được báo cáo kịp thời về Sở GD&ĐT

3. Kết quả

- 100% giáo viên tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng theo kế hoạch năm học.
- Nội dung bồi dưỡng tập trung vào đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục. 100% giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng do Bộ/Sở tổ chức Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Tập huấn giáo viên cốt cán...
- Kết quả khảo sát sau bồi dưỡng cho thấy giáo viên đánh giá nội dung phù hợp và có tính ứng dụng cao trong giảng dạy.
- Có 31 sáng kiến kinh nghiệm được xét công nhận và áp dụng trong thực tiễn giảng dạy tại trường.
- Học sinh tham gia nghiên cứu khoa học và đạt giải Nhì tại các cuộc thi NCKHKT cấp Thành phố
- Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyển sinh đúng quy định, công khai, minh bạch. Tổ chức tuyên truyền, tư vấn tuyển sinh qua nhiều hình thức: trực tiếp, online, mạng xã hội, ngày hội tuyển sinh. Tổng số hồ sơ đăng ký tuyển sinh Đại học 583; hồ sơ tuyển sinh vào 10 là 701. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, trường THCS trên địa bàn trong việc tư vấn tuyển sinh.
- Thực hiện đánh giá chuẩn giáo viên 100% đạt chuẩn khá và tốt.
- Nhà trường có 05 đồng chí tham gia thành viên theo Quyết định của Giám đốc Sở GD&ĐT về đánh giá các trường triển khai xã hội học tập.

4. Tổng điểm tự đánh giá: 15/15

III. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

1. Các căn cứ

- Công văn số 2704/SGDĐT-CTrTT ngày 05/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2024-2025;

2. Nội dung triển khai

2.1. Triển khai hệ thống các văn bản về nhiệm vụ chính trị tư tưởng; công tác học sinh

- Ngay từ đầu năm học BGH nhà trường đã bám sát các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh; giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học. BGH đã xây dựng kế hoạch tổng thể cả năm học cho từng lĩnh vực hoạt động, phân công phân nhiệm cho các tổ chức trong nhà trường như BGH, Đoàn Thanh niên, Công đoàn, các tổ chuyên môn, GVCN và giáo viên bộ môn bám sát kế hoạch của nhà trường để thực hiện. Với việc thành lập tổ, ban chỉ đạo; ra văn bản chỉ đạo; thực hiện sơ kết, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch số 24/THPT-AL ngày 08/10/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác học sinh năm học 2024-2025; Kế hoạch số 09/KH-THPT-AL ngày 05/11/2024 về thực hiện công tác phòng, chống khủng bố năm học 2024 -2025; Kế hoạch số 03/KHTHPT-AL ngày 22/3/2025 về triển khai thi hành Luật phòng chống tác hại của rượu, bia...

- Nhà trường đã có lưu trữ một cách hệ thống, khoa học các loại văn bản về những nội dung trên.

2.2. Công tác chính trị tư tưởng cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

- Tổ chức quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, thành phố, Sở Giáo dục về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo theo tinh thần Nghị quyết

29 đề mỗi nhà giáo, cán bộ quản lý có nhận thức đúng và hành động thiết thực trong việc triển khai những đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tại nhà trường.

- Nhà trường đề cao việc bồi dưỡng, phát triển đội ngũ kiêm nhiệm công tác Đoàn, Hội, công tác tư vấn học đường.

- Bồi dưỡng nâng cao ý thức trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý; chấn chỉnh, xử lý nghiêm việc vi phạm đạo đức nhà giáo. Do vậy trong năm học 2024-2025 nhà trường không có giáo viên, cán bộ quản lý vi phạm.

2.3. Công tác tư tưởng văn hóa, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật

- Nhà trường đã xây dựng chương trình hành động để triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015; Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng chính phủ. Theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT về việc thực hiện các bài học đầu năm nhà trường đã xây dựng các bài học với các nội dung về giáo dục ý thức nội quy nề nếp, giáo dục truyền thống lịch sử nhà trường, quy chế đánh giá xếp loại học sinh và tổ chức cho HS nhà trường ký cam kết thực hiện nội quy và ATGT.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị. Chỉ đạo Đoàn thanh niên tổ chức cho học sinh tham gia tìm hiểu “Thanh niên với Đảng” qua đó giáo dục tư tưởng chính trị, văn hóa truyền thống, lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, ý thức thực hiện với cộng đồng với xã hội cho học sinh, triển khai thực hiện việc ghi nhật ký làm theo lời Bác ở các chi Đoàn.

- Nhà trường thành lập Tổ tư vấn học đường dưới sự phụ trách của PHT, Bí thư Đoàn trường và giáo viên có kinh nghiệm.

- Tích cực thực hiện các nội dung xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực trong môi trường học đường.

- Hướng dẫn học sinh cách sử dụng, khai thác mạng Internet, mạng xã hội theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức cho HS ký cam kết không vi phạm những nội dung trên không gian mạng.

- Tổ chức cho học sinh chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ huyện, Đền Trạng nguyên Trần Tất Văn và các khu di tích của địa phương; xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong và ngoài nhà trường.

- Tổ chức cho học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động để các em phát triển một cách toàn diện; nhà trường cũng đặc biệt quan tâm đến các hoạt động trải nghiệm sáng tạo của học sinh.

- Nhà trường có kế hoạch phổ biến tuyên truyền giáo dục pháp luật, phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp, pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Tăng cường văn hóa đọc trong học sinh, các tập thể chi đoàn xây dựng tủ sách pháp luật ngay tại lớp học.

2.4. Công tác an ninh an toàn trường học; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng chống ma túy, tội phạm; an toàn giao thông

- Tuyên truyền công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học phòng chống các tác động tiêu cực, kích động lôi kéo học sinh tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật. Bằng cách tăng cường đầu tư CSVC thuận lợi cho công tác quản lý HS, theo dõi việc thực hiện nội quy nề nếp của học sinh, trang bị camera giám sát tất cả các phòng học với hệ thống âm thanh 2 chiều, camera khu vực cổng trường, góc khuất để kịp thời nhắc nhở HS vi phạm ATGT, xây dựng quy chế phối hợp với Công an thị trấn trong công tác đảm bảo an ninh an toàn trường học.

- Thực hiện có hiệu quả quản lý, tuyên truyền giáo dục trong cán bộ, giáo viên và học sinh; “nói không” với bạo lực học đường, không để tình trạng học sinh đánh nhau trong và ngoài nhà trường. Do vậy trong năm học nhà trường không có học sinh vi phạm các quy định trên, không có học sinh đánh nhau gây mất an toàn an ninh trong trường học.

- Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng tránh tai nạn thương tích; tác hại của bia, rượu, thuốc lá, thuốc lá điện tử.

- Tăng cường công tác chống kỳ thị và phân biệt đối xử với những trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

- Nhà trường triển khai cụ thể về việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, tạo mọi điều kiện và cơ hội học tập cho các em đặc biệt là những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo vượt khó học giỏi. Hàng năm nhà trường trao những suất học bổng và miễn giảm một phần cho những học sinh này.

- Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục NGLL với chủ đề Truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường học đường; tuyên truyền giáo dục ý thức tự giác cho HS trong công tác giữ gìn vệ sinh chung, giữ gìn vệ sinh lớp học; tổ chức chấm điểm vệ sinh, chấm điểm lớp học hàng tuần.

- Bên cạnh đó nhà trường cũng lồng ghép giáo dục dân số, gia đình; giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống HIV/AIDS trong các môn GD&ĐT và sinh học theo những chủ đề.

2.5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và trải nghiệm sáng tạo

- Triển khai thực hiện tốt Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT về quy định hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên. Bằng nhiều hoạt động phong phú được tổ chức trong Lễ khai giảng, các ngày 20/10, 20/11, 22/12, 09/01, 03/02, 26/03, 19/05,...

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng Quy tắc ứng xử trong trường học và cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh ký cam kết thực hiện tốt những nội dung đề ra.

- Nhà trường tổ chức và quản lý tốt các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh; tổ chức học tập và thành lập các câu lạc bộ kỹ năng.

- Môn Hoạt động trải nghiệm được nhà trường xây dựng bài bản từ đầu năm học với cùng với các hoạt động trải nghiệm nhà trường tổ chức theo quy định, các địa điểm trải nghiệm có ý nghĩa thiết thực và giáo dục hiệu quả cho học sinh.

- Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, BGH nhà trường, Ban chấp hành Đoàn trường đã lập, triển khai kế hoạch hoạt động mang tính khả thi, thường xuyên báo cáo về Đảng ủy nhà trường; khắc phục những hạn chế, khuyết điểm. Được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy nhà trường trong năm học 2024 – 2025, Đoàn trường đã tổ chức các hoạt động phong trào, văn hóa văn nghệ, các cuộc thi viết thực hiện và hiệu quả thu hút được sự tham gia nhiệt tình của học sinh toàn trường như: hoạt động văn hóa văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn; phổ biến tuyên truyền pháp luật ATGT cho học sinh ...Nhà trường đã tổ chức các chuyên đề sau:

+ Ngày 17-18/01/2025: Tổ chức chuyên đề “ Tết Sum vầy – Xuân yêu thương”

+ Ngày 25/3/2025: Đoàn trường tổ chức chuyên đề cấp thành phố “ Thanh niên với Đảng, Đảng với thanh niên”

+ Tổ chức chương trình: “ Giao lưu cùng người lính năm xưa” nhân kỷ niệm 70 ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước.

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách cho cán bộ làm công tác Đoàn đảm bảo theo đúng Quyết định số 13/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Nhà trường tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Phòng. BGH xây dựng kế hoạch hoạt động

giáo dục ngoài giờ lên lớp ngay từ đầu năm cho từng khối lớp theo chủ đề từng tháng học. Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo 02 tiết/1 tháng, có giáo án thực hiện và được BGH phê duyệt. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể, ngoại khóa theo các chủ đề gắn liền với các ngày Lễ kỷ niệm trong năm học.

- Xây dựng các câu lạc bộ: Phát thanh và truyền thông; CLB tình nguyện, CLB Văn nghệ - TDTT,...

2.6. Công tác thống kê, báo cáo có chất lượng, đúng hạn.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Phòng về công tác học sinh, có tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm và báo cáo về Sở theo quy định.

3. Tự đánh giá: 10/10

IV. Công tác giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng an ninh và quân sự

1. Các căn cứ

- Công văn số 5986/BGDĐT-GDQPAN ngày 30/9/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2024 - 2025;

- Công văn số 3030/SGDĐT-GDTrH ngày 02/10/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn lồng ghép nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở năm học 2024 - 2025;

Công văn số 3027/SGDĐT-GDTrH ngày 02/10/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) năm học 2024 - 2025.

2. Nội dung đã triển khai

2.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh; thực hiện công tác y tế trường học

- Hàng năm nhà trường đều tiến hành xây dựng Kế hoạch, công tác phòng chống dịch, công tác y tế trường học.

- Đầu năm học nhà trường phối hợp với Bệnh viện đa khoa An Lão tiến hành kiểm tra sức khỏe cho học sinh

- Nhà trường hợp đồng 1 nhân viên y tế để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Đồng thời kịp thời sơ cấp cứu những trường hợp đột xuất và khẩn cấp

2.2. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục thể chất trong nhà trường

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch số 21/KH-THPTAL ngày 03/10/2024 về kế hoạch giáo dục nhà trường. Nhà trường phân công giáo viên giảng dạy theo khối lớp trên cơ sở đó giáo viên giảng dạy chuẩn bị hồ sơ giáo án đảm bảo theo đúng quy định bộ môn và đều được BGH nhà trường phê duyệt.

2.3. Chỉ đạo, hướng dẫn các hoạt động thể thao trong nhà trường

Thành lập các câu lạc bộ thể thao: Bóng rổ, bóng chuyền hơi, bóng đá. Hàng năm nhà trường tổ chức các giải đấu cho học sinh toàn trường, cụ thể: tháng 3 tổ chức giải bóng đá nam/nữ, giải kéo co cho học sinh 3 khối; hè tổ chức giải bóng chuyền hơi, bóng rổ, bóng đá mini cho học sinh khối 10, 11.

2.4. Chỉ đạo triển khai Chương trình Sức khỏe học đường kết hợp với các hoạt động thể lực

- Giao cho Đoàn thanh niên kết hợp với nhóm thể dục tổ chức các hoạt động rèn luyện thể lực, tổ chức giải điền kinh và các giải đấu thể thao, Hội khỏe Phù Đổng cấp trường hàng năm.

- Phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia giải chạy do Huyện An Lão tổ chức vào dịp Lễ hội Núi Voi.

2.5. Đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước đối với trẻ em, học sinh

- Có kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn học sinh đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống đuối nước

2.6. Giáo dục quốc phòng an ninh

- Đào tạo dạy đủ chương trình môn học QP&AN: 1 tiết/tuần- Tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ giảng dạy bộ môn, đảm bảo đủ giáo viên giảng dạy.

- Học sinh tham gia học tập đầy đủ, ý thức tổ chức rèn luyện tốt, 100% học sinh của nhà trường mặc đồng phục đúng quy định. Không có tình trạng học sinh đánh nhau, vi phạm nội quy nhà trường, thao trường, bãi tập. Tổ chức Hội thao đảm bảo đúng theo kế hoạch, có báo cáo kết quả từng kỳ, cả năm học; có báo cáo tự đánh giá theo các tiêu chí thi đua đúng thời gian trong quy định hướng dẫn năm học.

2.7. An ninh, an toàn trường học

- Công tác an ninh trường học được đảm bảo, năm học 2024-2025 nhà trường tiếp tục cùng với các trường trên địa bàn huyện phối hợp với công an huyện An Lão, BCH quân sự huyện An Lão, Công an huyện An Lão xây dựng quy chế phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn trường học. Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch và phân công một đồng chí trong BGH phụ trách (Đồng chí PHT Vương Văn Huy), phân công lịch trực bảo vệ cơ quan 24/24 với 02 đ/c/ca trực. Phát huy vai trò xung kích của Đoàn thanh niên trong việc theo dõi nền nếp học sinh. Nhà trường không có tình trạng mất tài sản, không có học sinh đánh nhau, đảm bảo ATGT khu vực cổng trường.

- Đảm bảo trật tự công cộng, giao thông khu vực trước cổng trường, trong năm học vừa qua nhà trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh vi phạm luật giao thông phải nhận giấy của các cơ quan chức năng. Khi có tình hình cụ thể về việc mất an ninh, an toàn, nhà trường sẽ báo cáo kịp thời với các cơ quan chức năng.

3. Tự đánh giá: 15/15

V. Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

1. Các căn cứ thực hiện

- Công văn số 2600/SGDĐT-KTKĐ ngày 27/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các kỳ thi cho học sinh năm học 2024-2025

- Kế hoạch số 1062/KH-SGDĐT ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT về Kế hoạch tổ chức kỳ thi chọn HSG Bảng A và chọn đội tuyển Quốc gia;

- Công văn số 1269/KH-SGDĐT -KTKĐ ngày 18/10/2024 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn tổ chức kỳ thi học sinh giỏi Thành phố năm học 2024-2025

- Kế hoạch số 1284/KH-SGDĐT -KTKĐ ngày 22/10/2024 của Sở GD&ĐT về Kế hoạch thẩm định ngân hàng đề thi HSG thành phố.

- Công văn số 222/SGDĐT-KTKĐ ngày 13/01/2025 về việc hướng dẫn công tác KĐCLGD và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT

2. Nội dung đã triển khai

2.1. Công tác khảo thí

- Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng và triển khai các kế hoạch đến toàn thể Hội

đồng Giáo dục nhà trường : kế hoạch số 18/KH-THPTAL ngày 26/9/2024 về kế hoạch tổ chức các kỳ thi năm học 2024-2025; Kế hoạch số 28/KH-THPTAL ngày 15/11/2024 về khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thành lập tổ công tác viên công tác Khảo thí cấp trường, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, phối hợp tốt với phòng chuyên môn của Sở GD&ĐT khi có yêu cầu; đồng thời tổ chức các hoạt động kiểm tra, đánh giá an toàn, nghiêm túc.

- + CSVC thiết bị bao gồm: máy tính, máy in, máy chấm trắc nghiệm, máy photo, kết nối mạng internet,...

- + Các kỳ thi : Kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ, thi chọn đội tuyển học sinh giỏi cấp trường, thi khảo sát các đội tuyển dự thi thành phố, thi khảo sát lớp 12, ...

- Quản lý hồ sơ dự thi học sinh đầy đủ, khoa học. Các thông tin về học sinh cập nhật chính xác. Hoàn thành hồ sơ dự thi của học sinh đúng thời hạn quy định

- Chọn cử cán bộ, giáo viên tham gia coi, chấm thi theo yêu cầu của Sở GD- ĐT năm học 2024-2025 đủ số lượng, đúng thành phần, đúng thời gian và không vi phạm quy chế thi.

- Trang bị đủ các thiết bị chuyên dụng phục vụ công tác khảo thí.

- Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, các cuộc hội họp định kỳ hoặc đột xuất. Nộp báo cáo đánh giá thi đua công tác khảo thí KĐCL đúng hạn.

2. 2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Thực hiện cải tiến chất lượng trong chu kỳ theo đúng thời gian, kế hoạch đề ra trong báo cáo tự đánh giá. Nộp báo cáo kết quả việc thực hiện cải tiến chất lượng trong chu kỳ đúng thời hạn

2.3. Công tác quản lý và cấp phát văn bằng

- Nhận bằng đúng thời hạn; Quản lý tốt văn bằng chứng chỉ, lập sổ theo dõi cấp phát đúng mẫu; lưu trữ bảo quản tốt hồ sơ tốt nghiệp.

- Công khai thủ tục nhận, trả bằng tốt nghiệp tại văn phòng, có biện pháp trả bằng nhanh gọn, không để tồn đọng lâu tại đơn vị. Không có sai sót thông tin trên bằng do khâu nhập dữ liệu của đơn vị.

- Không có sai sót về thông tin trên bằng do khâu nhập dữ liệu của đơn vị

3. Kết quả thực hiện

3.1. Công tác khảo thí

- Tổ chức thi an toàn, nghiêm túc: Các kỳ kiểm tra định kỳ và kỳ thi tuyển sinh được triển khai đúng quy định, đảm bảo nghiêm túc, khách quan và minh bạch.

- Đổi mới hình thức đánh giá: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc ra đề, chấm thi và phân tích kết quả học sinh nhằm nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá.

- Đảm bảo ngân hàng đề thi: Xây dựng và cập nhật ngân hàng đề thi theo hướng phát triển năng lực học sinh, đảm bảo độ tin cậy và tính phân hóa.

- Tập huấn đội ngũ làm công tác khảo thí: Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ khảo thí cho giáo viên, cán bộ coi thi nhằm nâng cao năng lực tổ chức và xử lý tình huống.

3.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá từng chu kỳ và xây dựng kế hoạch tự đánh giá lại theo đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, phân công rõ trách nhiệm các thành viên của hội đồng; dự kiến các nguồn lực và thời điểm huy động; xác định rõ thời gian biểu cho từng hoạt động cụ thể.

- Thực hiện công tác rà soát lại các tiêu chuẩn kiểm định lại chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia theo tiêu chí mới của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

- Thu thập minh chứng của các tiêu chí, đánh mã minh chứng, sắp xếp khoa học và triển khai viết phiếu đánh giá tiêu chí theo quy định của cấp học. Viết và điều chỉnh báo cáo tự đánh giá hàng năm theo đúng mẫu quy định.

- Tổ chức tập huấn công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục, quán triệt đầy đủ nội dung, mục tiêu và ý nghĩa của công tác tự đánh giá cho tất cả các thành viên của hội đồng giáo dục nhà trường;

3.3. Công tác quản lý và cấp phát văn bằng

- Thực hiện đúng quy trình, quy định: Công tác cấp phát văn bằng, chứng chỉ được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định của Sở GD&ĐT, đảm bảo tính pháp lý và bảo mật.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thông tin, quản lý việc cấp phát đảm bảo hạn chế sai sót, tra cứu nhanh chóng và tiện lợi. Hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả khi có nhu cầu cấp lại bằng

- Tăng cường kiểm tra, giám sát: Kiểm tra định kỳ việc lưu trữ và bảo quản văn bằng tại các đơn vị, kịp thời chấn chỉnh các sai sót trong quá trình cấp phát.

- Phối hợp với cơ quan chức năng: Hỗ trợ xác minh văn bằng khi có yêu cầu của cơ quan chức năng.

4. Tổng điểm tự đánh giá: 15/15

VI. Công tác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

1. Các căn cứ thực hiện

- Công văn số 2686/SGDĐT-GDTH&ĐH ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Sở GD-ĐT về việc hướng dẫn triển khai hệ thống Cơ sở dữ liệu GDĐT Hải Phòng năm học 2024 - 2025;

- Kế hoạch số 1115 /KH-SGDĐT ngày 09/9/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025

- Công văn số 1241/SGDĐT-GDTH,GDNN&ĐH ngày 07/03/2025 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục

2. Nội dung triển khai

2.1. Công tác ban hành các văn bản

- Thực hiện kế hoạch triển khai công tác công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo kế hoạch số 1115/KH-SGDĐT ngày 9/9/2024. Ban giám hiệu nhà trường đã ban hành kế hoạch số 27/KH- THPT AL ngày 22/10/2024 về triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống kê và quản lý CSDL ngành giáo dục từ năm học 2024-2025; kế hoạch số 02/KH- THPT AL ngày 10/02/2025 về việc triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tại đơn vị.đánh giá mức độ chuyển đổi số

- Ban hành Quyết định số 94/QĐ-THPT AL, ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc thành lập Ban công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống kê và quản lý CSDL ngành từ năm học 2024-2025.

2.2. Nhân lực CNTT

Từ CBQL đến cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong điều hành, thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy, công tác lưu trữ các hệ thống văn bản đảm bảo khoa học, tiện lợi trên phần mềm S-office.

- Nhà trường giao cho một đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách CNTT của đơn vị, ngoài ra còn thành lập ban quản trị mạng phụ trách việc ứng dụng CNTT, đăng tải bài viết lên website, công tác bảo dưỡng các thiết bị, đường truyền internet...

- Thực hiện bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở GD&ĐT;

- Trong năm nhà trường đã chủ động thực hiện bồi dưỡng và tự bồi dưỡng của đơn vị được 02 lần về nội dung chuyển đổi số và sử dụng AI trong dạy học.

2.3. Triển khai hạ tầng thiết bị CNTT:

- 100% phòng học có mạng internet cáp quang tốc độ cao riêng; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

- Nhà trường có 01 phòng học trực tuyến; có 02 phòng thực hành tin học kết nối internet

- 100% Các phòng học có màn hình ti vi cỡ lớn đảm bảo sử dụng hiệu quả

2.4. Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, dạy-học và triển khai mô hình trường học điện tử để tiến tới ngành GD&ĐT điện tử, góp phần xây dựng chính quyền điện tử và Chính phủ điện tử trong ngành giáo dục:

a. Ứng dụng CNTT trong chỉ đạo, điều hành:

- Năm học 2024-2025, nhà trường đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục điển hình là: quản lý thông qua hệ thống CSDL ngành, và đặc biệt thực hiện cho nhóm chuyên môn và giáo viên nộp hồ sơ trên phần mềm quản lý; giảm tối đa việc dùng hồ sơ giấy.

- Sử dụng hiệu quả các phân hệ của hệ thống văn phòng điện tử HPNET-eOffice hai chiều, thực hiện ký số (tính theo tỉ lệ ký số văn bản)

- Vận hành, khai thác Hệ thống CSDL ngành đảm bảo việc quản lý thông tin đơn vị, nhân sự, học sinh, cơ sở vật chất,..., in ấn học bạ điện tử, sổ điểm điện tử đúng quy định.

- Nhà trường đang được đoàn đánh giá ngoài của Sở GD&ĐT đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị.

- Các thông tin, hoạt động của nhà trường được đăng tải công khai trên website của đơn vị (kết quả học tập, điểm thi trực tuyến,...)

- Nhà trường luôn đảm bảo tiến độ thời gian báo cáo các văn bản chỉ đạo của Sở trong lĩnh vực ứng dụng CNTT/chuyển đổi số.

b. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học:

- Nhà trường đã kết hợp với Công ty Edmicro triển khai tập huấn cho 100% giáo viên khai thác và sử dụng app ôn luyện để hướng dẫn học sinh tự học, xây dựng kho bài giảng điện tử và kho học liệu...

- Phần mềm phổ thông nhất Window Media Maker: Giúp các giáo viên có thể tạo ra những clip, video từ việc cắt ghép âm thanh phục vụ việc dạy ngữ âm.

- Phần mềm Audacity: Hỗ trợ cắt, ghép, ghi âm thanh.

- Ứng dụng Mcmix. Young mix.com: Ứng dụng trong việc làm đề thi tiếng Anh. Trộn đề thi, xây dựng hệ thống ngân hàng các bài thi tự luận và trắc nghiệm.

- Trang Học liệu.vn tham khảo các dạng bài tập, chuyên đề ngữ pháp, bài kiểm tra, đề luyện thi các dạng,.....

- Trang Sách mềm.vn tham khảo cách soạn bài, trình bày nội dung, đáp án dễ hiểu, chính xác.

- App.Onluyen.vn: Hệ thống bài tập phong phú, các BT theo chủ đề đơn vị bài học, luyện thi IELTS, TOEFL, TOEIC,...

- Ứng dụng Quizizz, Kahoot dùng để làm bài tập và check đáp án nhanh chóng hấp dẫn trong làm bài tập và chơi trò chơi.

- Trang thư viện đề thi và kiểm tra -Violet: Phong phú hệ thống ngữ pháp, bài tập ứng dụng.

- Tới nay cán bộ GV nhà trường đã sử dụng thành thạo phần mềm, soạn giáo án điện tử; nhiều đồng chí chủ động sử dụng thành thạo các phần mềm tiện ích riêng phục vụ công tác giảng dạy bộ môn. Ứng dụng các phần mềm Corel Video Studio X9 trong thiết kế bài giảng,

phần mềm Construct 2 thiết kế trò chơi học tập, Ispring Suite 9 tạo bài giảng E-Learning, phần mềm Microsoft Word 16 và Microsoft Excel 16.

- Tăng cường khai thác, sử dụng mã nguồn mở trong công tác quản lý và giảng dạy tin học theo thông tư 08/2010/TT-BGD&ĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở tại các đơn vị.

100% giáo viên nhà trường sử dụng thành thạo phần mềm trình chiếu, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và các phần mềm dạy học.

- Nhà trường tham gia tập huấn đầy đủ, nghiêm túc về công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số; các cuộc thi, chương trình về công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT

3. Kết quả thực hiện

- Năm học 2024-2025 nhà trường đã ban hành 03 văn bản liên quan đến lĩnh vực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tại đơn vị.

- Ban hành quyết định phân công cán bộ và nhân viên phụ trách CNTT, CDS tại đơn vị;

- Cơ sở hạ tầng internet của nhà trường đảm bảo; có 02 đường truyền tốc độ cao phục vụ công tác hành chính, 100% các lớp học có đường truyền internet riêng; có màn hình phục vụ dạy và học

- Các lĩnh vực quản lý văn bản, sổ điểm, học bạ, hồ sơ chuyên môn đã được số hoá và quản lý trên môi trường mạng

- Nhà trường đang được đoàn đánh giá ngoài của Sở GD&ĐT đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị.

4. Điểm tự đánh giá: 10/10

VII. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý

1. Các căn cứ thực hiện

- Kế hoạch số 3040/KH-SGD&ĐT ngày 19/05/2025 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT, triển khai thực hiện CT giáo dục phổ thông 2018 và bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giáo dục năm 2025.

- Công văn số 2630/SGD&ĐT-GD&ĐT-CN&ĐH ngày 29/4/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, CBQL năm học 2024-2025

2. Nội dung triển khai

- Trên cơ sở đánh giá chuẩn nghề nghiệp của giáo viên và nội dung đăng ký bồi dưỡng, Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng kế hoạch số 89/KH THPT AL ngày 15/10/2024 về việc bồi dưỡng đội ngũ năm học 2024-2025. Nhà trường đã phân loại nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên để có kế hoạch cụ thể cho từng giáo viên theo các hình thức:

+ Lập danh sách giáo viên đi tập huấn, dự Hội thảo theo các đợt tập huấn của Sở GD&ĐT

+ Thông tin cho giáo viên các nội dung bồi dưỡng trực tuyến do các đơn vị có uy tín triển khai.

- Trường có Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý đương nhiệm và kế cận cho giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025 - 2030, việc lập quy hoạch cán bộ quản lý thực hiện theo đúng quy trình, đảm bảo dân chủ, công khai.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Động viên tạo điều kiện cho cán bộ quản lý tham dự các khóa đào tạo, các lớp bồi dưỡng và cử cốt cán giúp Sở tổ chức tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Tổ chức tốt công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng và công tác bồi dưỡng tạo nguồn trong quy hoạch. Tất cả các nội dung trên đều thực hiện báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác và có bản tự đánh giá các tiêu chí nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo đúng hạn.

- Hàng năm nhà trường thực hiện rà soát cơ cấu đội ngũ có kế hoạch chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông 2018

- 100% các lớp học, bồi dưỡng tập huấn cán bộ quản lý do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức được nhà trường tham gia.

- Nhà trường luôn động viên, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý tham dự các khóa đào tạo, các lớp bồi dưỡng và cử các cốt cán giúp Sở tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường chủ động tự bồi dưỡng đặc biệt là kỹ năng ứng dụng CNTT chuyên đổi số.

- Nhà trường thực hiện báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác và có bản tự đánh giá các tiêu chí nộp về Sở đúng hạn

3. Kết quả thực hiện

- Nhà trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý (CBQL) theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT. Đảm bảo 100% CBQL tham gia các lớp tập huấn chuyên đề, lớp bồi dưỡng chức danh, bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.

- **Tập huấn nâng cao năng lực quản lý, chuyển đổi số:** Cán bộ quản lý được tham gia các lớp bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý điều hành bằng phần mềm, chuyển đổi số trong giáo dục. Nâng cao kỹ năng phân tích dữ liệu, xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, quản trị tài chính – nhân sự.

- **Bồi dưỡng về đổi mới chương trình, phương pháp giáo dục:** Tổ chức các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức về Chương trình GDPT 2018, CBQL được hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác tổ chức hoạt động dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- **Bồi dưỡng kỹ năng mềm và phẩm chất nghề nghiệp:** Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về kỹ năng lãnh đạo, giao tiếp, giải quyết xung đột và xây dựng văn hóa học đường. Tăng cường bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và năng lực tự học, tự phát triển bản thân cho đội ngũ CBQL.

- **Phối hợp với các đơn vị,** trường Đại Học Hải Phòng, Học viện Nông nghiệp chia sẻ thực tiễn quản lý hiệu quả.

4. Tổng điểm tự đánh giá: 5/5

VIII. Công tác thanh tra giáo dục

1. Các căn cứ thực hiện

Văn bản số 1211/KH-SGDĐT ngày 01/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra giáo dục năm 2024-2025;

2. Nội dung thực hiện

2.1. Công tác kiểm tra nội bộ trường học (KTNB)

-Thực hiện công văn của Sở GD&ĐT Hải Phòng về Hướng dẫn nhiệm vụ năm học; Hướng dẫn của thanh tra Sở GD&ĐT Hải Phòng. Hiệu trưởng đã ra quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ (gồm BGH, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên có năng lực và kinh nghiệm) trong đó Hiệu trưởng là trưởng ban, các thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng.

- Ban kiểm tra nội bộ đã xây dựng kế hoạch công tác tự kiểm tra nội bộ nhà trường phù hợp với tình hình đơn vị theo đúng mẫu hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Phòng về hướng dẫn Công tác kiểm tra nội bộ. Căn cứ các văn bản về công tác thanh tra về chuyên ngành giáo dục,

qui chế chi tiêu nội bộ và các văn bản hướng dẫn về công tác tài chính, Ban kiểm tra nội bộ đã xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí hoạt động, chuẩn bị các biên bản, các hồ sơ kiểm tra giáo viên, cơ sở vật chất và chuẩn bị các cơ sở vật chất khác phục vụ cho công tác tự kiểm tra.

- Thực hiện kiểm tra đầy đủ theo đúng kế hoạch kiểm tra nội bộ đã xây dựng, kết quả kiểm tra được thông tin đầy đủ tới các giáo viên, tổ nhóm chuyên môn, các bộ phận được kiểm tra, tới toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường và được niêm yết tại bảng tin Hội đồng nhà trường. Công tác tự kiểm tra được báo cáo cụ thể tới các đoàn kiểm tra khi về trường kiểm tra và được báo cáo đầy đủ về phòng thanh tra Sở, các phòng ban chuyên môn của Sở GD&ĐT.

- Các đợt kiểm tra có đầy đủ hồ sơ lưu trữ theo hướng dẫn của thanh tra Sở. Hồ sơ kiểm tra nội bộ được đảm bảo tính pháp lý và theo đúng quy định.

- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ công tác KTNB

2.2. Thực hiện khắc phục sau kiểm tra của đơn vị, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra của các cấp:

- Căn cứ kết luận kiểm tra của ban thanh tra nội bộ, của đoàn kiểm tra các cấp, nhà trường lập hồ sơ theo dõi, đôn đốc việc khắc phục sau kiểm tra và tiến hành tái kiểm tra việc khắc phục mà ban thanh tra nội bộ đã kiến nghị, hoặc kiểm tra việc khắc phục mà đoàn thanh tra các cấp đã chỉ ra trong kết luận kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc việc khắc phục sau kiểm tra đảm bảo đúng tiến độ và thời gian mà đoàn kiểm tra, thanh tra các cấp đã kiến nghị.

- Việc khắc phục sau kiểm tra được lập biên bản ghi nhận và lưu đầy đủ tại nhà trường làm căn cứ cho các cuộc kiểm tra sau này.

2.3. Về công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm.

- Nhà trường đã xây dựng nội quy tiếp công dân, phân công giáo viên trực cùng BGH để theo dõi và tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong năm học vừa qua nhà trường không nhận được đơn thư tố cáo, đơn thư khiếu nại của nhân dân, phụ huynh. Không có ý kiến của nhân dân và phụ huynh về công tác tiếp công dân và thái độ làm việc của nhân viên nhà trường. Việc ghi chép nội dung khi tiếp công dân được thực hiện đầy đủ và thường xuyên.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong nhà trường được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc hiệu quả. Các văn bản, công văn, qui định của nhà nước, chính phủ, của các cấp ngành (có liên quan) đều được nhà trường phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh kịp thời.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch PCTN, thực hành tiết kiệm và tổ chức thực hiện tại đơn vị. Tất cả cán bộ quản lý, văn thư, kế toán đều kê khai tài sản cá nhân, thu nhập của cá nhân và gia đình công khai tại đơn vị và báo cáo về Sở GD&ĐT đúng thời hạn.

- Nhà trường thực hiện tốt việc công khai đến nhân dân, phụ huynh học sinh, học sinh, cán bộ giáo viên,... về các lĩnh vực giáo dục (Đối tượng, chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10; chương trình giáo dục; đội ngũ CB, GV; cơ sở vật chất; mức học phí-thu chi tài chính; kiểm định chất lượng giáo dục; kết quả giáo dục; kết quả đầu vào, đầu ra hàng năm,...) theo thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT thông qua tuyên truyền, phổ biến tại các hội nghị, họp phụ huynh học sinh, dán công khai tại bảng tin nhà trường, website nhà trường,....

2.4. Chế độ thông tin, báo cáo, hội họp, phối hợp trong công tác thanh tra

- Thực hiện nghiêm túc các qui định của Sở GD&ĐT, nhà trường thực hiện nghiêm túc việc thông tin, báo cáo định kì, báo cáo đột xuất và thông tin, báo cáo đầy đủ đến đoàn kiểm tra, thanh tra các cấp khi làm việc với nhà trường theo đúng qui định.

- Tham gia đầy đủ, đúng thành phần, đúng thời gian các cuộc họp, tập huấn về công tác

thanh tra do Sở GD&ĐT triệu tập hoặc của chính quyền địa phương.

- Năm học 2024-2025, BGH, các bộ phận chuyên môn của nhà trường đã phối hợp tốt với đoàn thanh tra của thành phố về công tác bảo vệ bí mật nhà nước và Sở về kiểm tra công tác pháp chế nhà trường, cử CB, GV có năng lực tham gia cộng tác viên thanh tra của Sở GD&ĐT đúng thành phần, thời gian và tạo điều kiện tốt nhất cho CB, GV đi làm nhiệm vụ cộng tác viên thanh tra của Sở GD&ĐT triệu tập.

3. Tổng điểm tự đánh giá: 10/10

IX. Công tác tổ chức cán bộ

1. Các căn cứ thực hiện

- Công văn số 553/VP-VX ngày 21/01/2025 của UBND thành phố V/v báo cáo nhu cầu giáo viên mầm non, phổ thông đến năm 2031

- Công văn số 459/SGDDĐT-TCCB ngày 23/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v báo cáo nhu cầu giáo viên mầm non, phổ thông đến năm 2031

2. Nội dung thực hiện

- Trường có đủ các tổ chức trong trường theo Điều lệ, có đủ hồ sơ thành lập và các tổ chức hoạt động có hiệu quả cao.

- Có đủ hồ sơ pháp lý, có trích đo công nhận về quyền sử dụng đất, có giấy chứng nhận con dấu, mẫu dấu và đủ các quyết định bổ nhiệm các chức danh, Quyết định giao giữ con dấu.

- Trường đã thực hiện nghiêm túc việc tuyển dụng, tiếp nhận, chuyển chuyên viên chức đảm bảo đủ số lượng, hợp lý về cơ cấu và đảm bảo chất lượng.

- Có đủ hồ sơ quản lý, đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức và người lao động hàng năm. Việc đánh giá xếp loại đảm bảo đúng quy trình và theo các tiêu chuẩn trong quy chế đánh giá, xếp loại theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP và hướng dẫn tại Công văn số 562-SGD-TCCB của Sở GD&ĐT. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng.

- Trường có đủ hồ sơ quy hoạch cán bộ quản lý; đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, công việc được phân công, phân nhiệm rõ ràng, cán bộ quản lý đã tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tích cực tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ quản lý.

- Thực hiện tốt công tác phát triển Đảng, năm 2024 có 100% đảng viên trong chi bộ đều đủ tư cách hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đã làm tốt việc thực hiện tốt quy chế dân chủ, không có khiếu kiện vượt cấp. Có đầy đủ hồ sơ về công tác thực hiện quy chế dân chủ.

- Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ đơn vị; không để xảy ra các vấn đề về an toàn, an ninh trường học làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ đơn vị.

- Đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên theo chế độ hiện hành.

- Thực hiện đủ chế độ báo cáo, đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời các báo cáo thường xuyên, đột xuất về công tác tổ chức đúng qui định; Cập nhật phần mềm quản lý PMIS đảm bảo kịp thời, chính xác. Có bản báo cáo thực hiện các tiêu chí nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian qui định.

3. Tổng điểm tự đánh giá: 10/10

X. Công tác thực hiện quy chế dân chủ; công tác bình đẳng giới; cập nhật hồ sơ dữ liệu công chức, viên chức trên phần mềm dữ liệu Misa

Nhà trường đã ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai theo năm học; triển khai thực hiện

theo đúng kế hoạch, không có tình trạng mất dân chủ trong đơn vị, báo cáo đúng hạn, không xảy ra tình trạng mất đoàn kết nội bộ, không xảy ra khiếu kiện vượt cấp,..

- Hàng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học và có kế hoạch công tác bình đẳng giới

- Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, đúng hạn

- Cập nhật cơ sở dữ liệu thường xuyên, kịp thời, đúng hạn

- Dữ liệu cán bộ, viên chức của đơn vị đúng, đủ, chính xác

Tự đánh giá: 5/5

XI. Công tác thống kê, kế hoạch quản lý tài chính và huy động các nguồn lực

1 Công tác kế hoạch

- Có cán bộ làm công tác kế hoạch ổn định nắm chắc chuyên môn nghiệp vụ, và sử dụng phần mềm, xây dựng kế hoạch để nhập và xử lý dữ liệu.

- Xây dựng kế hoạch theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục được cấp có thẩm quyền phê duyệt; báo cáo thực hiện kế hoạch, có số liệu chi tiết và tỷ lệ % để so sánh, đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện các báo cáo đảm bảo chất lượng, số liệu chính xác và đúng thời gian qui định.

2. Công tác tài chính

- Không để xảy ra tình trạng lạm thu, làm thất thoát tài sản, kinh phí trong đơn vị.

- Thực hiện việc xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ và đưa vào thực hiện, xây dựng phương án tài chính. Chứng từ, sổ sách kế toán đầy đủ, đảm bảo quy định; phản ánh đầy đủ, trung thực mọi hoạt động của đơn vị.

- Chấp hành chế độ tự kiểm tra và công khai tài chính theo quy định hiện hành. Thực hiện quy chế 3 công khai theo Thông tư 36 của Bộ GD&ĐT (công khai về chất lượng, điều kiện đảm bảo và thu chi tài chính).

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc huy động mọi nguồn lực phục vụ các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nhằm phát triển giáo dục.

- Thực hiện các báo cáo đảm bảo chất lượng, số lượng chính xác và đúng thời gian qui định.

Tổng điểm tự đánh giá: 10/10

XII. Công tác tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

1. Công tác xây dựng cơ sở vật chất trường học

- Có Kế hoạch và kết quả đầu tư cơ sở vật chất hàng năm, ngoài việc trang bị những thiết bị tốt, đúng quy chuẩn. Ban giám hiệu quan tâm, chỉ đạo bộ phận xây dựng quy chế bảo quản và sử dụng đúng quy trình thì trang thiết bị sẽ tốt và bền.

- Đánh giá, kiểm tra thực tế, lập kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị cho từng năm học; chỉ đạo các phòng ban, Tổ chuyên môn, các lớp học đề xuất bổ sung các trang thiết bị cần thiết phục vụ công việc.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ chuyên môn. Nhà trường thành lập Ban quản lý tài sản - thiết bị, có đầy đủ hồ sơ, sổ sách thống kê, kiểm tra tài sản định kỳ hàng quý, hàng năm. Bên cạnh đó, nhà trường giao trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo quản tài sản cho từng tập thể, cá nhân; hàng tháng kiểm tra, báo cáo, sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời.

- Khai thác các nguồn kinh phí từ các chương trình mục tiêu của Chính phủ, cân đối từ việc tiết kiệm chi để bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật nhằm phục vụ tốt công tác đào tạo của nhà trường.

+ Sửa chữa hệ thống điện, quạt mát các phòng học;

+ Sửa khu nhà xe giáo viên;

- Tu sửa phòng học, các phòng chức năng đảm bảo đủ phòng học học, phòng làm việc, các phòng học đều được trang bị đầy đủ các thiết bị làm việc, dạy học hiện đại.

- Hiện nay trường có 31 lớp học thực hiện xã hội hóa được 31 phòng học có điều hòa, mỗi phòng có 02 chiếc công suất 24.000 BTU/chiếc.

2. Công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển cơ sở vật chất trường học:

- Có tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện công tác quy hoạch và kế hoạch phát triển cơ sở vật chất trường học giai đoạn 2026 - 2030.

- Kiểm tra và giám sát việc lập kế hoạch, tổ chức quản lý sử dụng, sửa chữa và bảo quản cơ sở vật chất để đảm bảo khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục.

3. Công tác thiết bị trường học

- Có kế hoạch và việc thực hiện tu sửa, mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học, sách giáo khoa và vật tư tiêu hao bảo đảm phục vụ dạy học theo quy định; có kết quả cụ thể.

- Bố trí đủ viên chức(kể cả kiêm nhiệm) làm công tác thư viện, thiết bị trường học ổn định, chú trọng xây dựng thư viện chuẩn. Tổ chức triển khai hoạt động tự làm đồ dùng dạy học có hiệu quả. Khai thác sử dụng sách, thiết bị phục vụ dạy và học hiệu quả, có chế độ bảo quản, bảo dưỡng các loại thiết bị tốt.

- Rà soát sửa chữa các cơ sở vật chất, thiết bị tại các phòng học thường xuyên trong năm, đảm bảo đầy đủ các điều kiện phục vụ cho việc học tập của học sinh, các điều kiện phục vụ các kì thi, các hoạt động giáo dục khác.

- Rà soát sửa chữa và lên kế hoạch mua sắm bổ sung các thiết bị còn thiếu tại phòng thiết bị thí nghiệm, đảm bảo đủ thiết bị phục vụ hết năm học.

- Phân công 01 nhân viên thiết bị, 01 nhân viên thư viện.

- Mua bổ sung các đầu sách tuyên truyền và phổ biến pháp luật, các đầu sách nghiên cứu chuyên môn cho giáo viên và học sinh tham khảo.

4. Tăng cường thu hút các nguồn tài trợ để phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Thực hiện tốt việc thu hút các nguồn tài trợ để phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Vận động nguồn tài trợ từ các cựu HS nhà trường; các lớp: Công ty Mibifone khu vực 5 tặng 500 triệu đồng mua máy tính các phòng học; HS nhà trường hỗ trợ hệ thống đường dây điện để lắp đặt điều hòa; Tập đoàn dầu khí Việt Nam tặng 10 tỷ đồng; Các lớp HS lắp đặt 31 bộ điều hòa...

5. Thực hiện lập và gửi các báo cáo về Sở đầy đủ, đảm bảo chất lượng, số lượng chính xác và đúng thời hạn qui định.

- Thực hiện tốt, đảm bảo chất lượng, số lượng chính xác và đúng thời hạn.

Tổng điểm tự đánh giá:10/10

XIII. Công tác pháp chế

1. Phổ biến, tuyên truyền pháp luật

- Có kế hoạch xây dựng, phổ biến, tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trong Nhà trường, đảm bảo cho đơn vị hoạt động tuân theo pháp luật; bảo vệ quyền lợi hợp

pháp của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh toàn trường như chấp hành tốt luật ATGT, phòng tránh các tệ nạn xã hội Ma túy, HIV/AIDS, bạo lực học đường,...

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nội quy, quy chế của đơn vị cho CBGV,CNV và học sinh, phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện pháp luật, nội quy, quy chế và đề xuất những biện pháp xử lý vi phạm.

- Có đổi mới, sáng tạo để làm phong phú thêm hình thức, biện pháp tuyên truyền

2. Giáo dục pháp luật

Tích hợp nội dung pháp luật trong môn học Đạo đức, Giáo dục công dân, Pháp luật đúng quy định.

Kết hợp giáo dục pháp luật thông qua các môn học GDCD với các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Trong công tác giảng dạy, thực hiện quy chế chuyên môn: Nhà trường Nâng cao chất lượng dạy và học các môn học: đạo đức, giáo dục công dân theo hướng cung cấp các kiến thức, rèn luyện các kỹ năng thực hiện các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền và nghĩa vụ trong các lĩnh vực pháp luật gắn với cuộc sống và học tập của học sinh. Chú trọng các nội dung về an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống tệ nạn xã hội... Đặc biệt chú trọng giáo dục nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, thói quen xử sự theo pháp luật của học sinh.

3. Tham gia thi tìm hiểu luật

Tham gia đầy đủ các cuộc thi, khóa đào tạo, bồi dưỡng tìm hiểu luật do Sở GD&ĐT và các cấp có thẩm quyền tổ chức

- Phổ biến, tổ chức thi tìm hiểu kiến thức pháp luật cho cán bộ, giáo viên, học sinh (một số cuộc thi trực tuyến: giao thông học đường, ATGT, lịch sử, Pháp luật học đường,...)

4. Cử cán bộ phụ trách công tác pháp chế

- Trong công tác pháp chế nhà trường cử một đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Phòng, đồng thời phụ trách giải quyết các sự vụ vi phạm nghiêm trọng của học sinh khi xảy ra. Cán bộ phụ trách công tác tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nghiệp vụ pháp chế.

5. Xây dựng tủ sách pháp luật

- Tiếp tục thực hiện xây dựng tủ sách pháp luật, chủ động cập nhật làm mới các đầu sách như luật đất đai, luật dân sự sửa đổi, luật an ninh mạng, luật phòng chống tham nhũng. Tủ sách thiết thực là nguồn cung cấp thông tin luật cho cán bộ giáo viên đặc biệt là giáo viên GDCD cho việc giảng dạy.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung các loại sách, báo, tài liệu pháp luật. Nhà trường đã trang bị máy tính nối mạng tại Thư viện.

6. Tự kiểm tra pháp luật tại đơn vị

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra trong năm học, thực hiện tự kiểm tra 4 lần/năm; các đợt kiểm tra đều có biên bản nhận xét cho từng cá nhân, có đánh giá và rút kinh nghiệm sau kiểm tra

7. Thực hiện các quy định của pháp luật

- Soạn thảo văn bản hành chính đúng quy định, đúng thẩm quyền ban hành, phù hợp với các văn bản khác có liên quan, Hình thức văn bản phải đúng thể thức, kỹ thuật cũng như trình tự, thủ tục theo quy định. Việc đăng ký số văn bản, ngày tháng phát hành và đóng dấu đúng quy định.

- Có Quyết định giao người quản lý con dấu.

- Thực hiện quy chế chuyên môn
- Thực hiện nghiêm túc việc soạn, giảng, chấm trả bài, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; trách nhiệm của giáo viên trong việc sử dụng, bảo quản đồ dùng dạy học và thực hiện nghiêm túc về hồ sơ, sổ sách chuyên môn.
- Nhà trường đã có phòng tiếp dân, phòng tiếp dân có biển hiệu, có lịch và nội quy tiếp công dân.
- Thực hiện thường xuyên, nghiêm túc việc tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật có liên quan.
- Có sổ tiếp công dân, ghi chép đủ nội dung khi tiếp công dân.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định, không để xảy ra hiện tượng tồn đọng, vượt cấp.
- Thực hiện theo đúng, đủ các văn bản, quy định của ngành về công tác thu chi tài chính; về dạy thêm, học thêm
- Công tác phòng chống tham nhũng có đầy đủ kế hoạch, hồ sơ, thành lập Ban chỉ đạo thực hiện và phân công cụ thể từng thành viên trong Ban chỉ đạo; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; có sơ kết việc thực hiện công việc hàng năm; kịp thời tuyên truyền phổ biến các văn bản về phòng chống tham nhũng.
- Thực hiện nghiêm các văn bản, quy định khác của pháp luật trong công tác thực hiện pháp chế của nhà trường.

8. Báo cáo, tập huấn

- Báo cáo đúng, đủ theo quy định của cấp có thẩm quyền. Tham gia tập huấn đầy đủ khi có yêu cầu.

Tổng điểm tự đánh giá: 10/10

XV. Công tác Văn phòng và công tác truyền thông giáo dục

1. Công tác văn phòng

1.1. Chấp hành chế độ báo cáo

- Đủ số lượng báo cáo định kì, đột xuất gồm báo cáo đầu năm, sơ kết học kỳ, tổng kết năm học, báo cáo về công tác CNTT, thi đua khen thưởng;
- Các báo cáo đều đúng thời gian quy định.
- Chất lượng báo cáo: đủ thông tin, chính xác, có phân tích, đối chiếu, so sánh.

1.2. Công tác tham mưu phối hợp

- Tham mưu với các cấp quản lý kịp thời, đầy đủ, hiệu quả.
- Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài ngành thực hiện nhiệm vụ được giao được thực hiện hiệu quả.

2. Thực hiện các hoạt động văn phòng

2.1. Chỉ đạo và thực hiện cải cách hành chính tại đơn vị

- Công khai quy trình, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính: hướng dẫn chuyển trường, cấp bản sao bằng, trả bằng: Các hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Phòng được dán tại Văn phòng.
- Giải quyết thủ tục hành chính đúng quy trình, nhanh chóng hiệu quả.
- Có phòng tiếp dân, thực hiện tiếp dân, tổ chức theo lịch. Có người được phân công giải quyết. Các nội dung được người trực ghi chép đầy đủ.
- Có sáng kiến, thường xuyên cải tiến, ký cam kết không gây phiền hà sách nhiễu: 100% thành viên BGH và các nhân viên Văn phòng đã ký cam kết không gây phiền hà sách nhiễu, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ. Các văn bản cam kết đã nộp Sở Giáo dục và Đào tạo.

Qua kiểm tra, tính đến thời điểm hiện tại, chưa có bất cứ vụ việc nào giải quyết gây tình trạng căng thẳng dẫn đến phản nản hoặc khiếu kiện.

2.2. Cơ sở vật chất, nhân sự làm công tác Văn thư lưu trữ, Văn phòng

- Cán bộ làm công tác Văn thư, lưu trữ được đào tạo đúng chuyên ngành.
- Cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện làm việc phục vụ hoạt động văn phòng: có phòng làm việc riêng diện tích khoảng gần 30m². Hệ thống tủ lưu hồ sơ đầy đủ. Hệ thống công nghệ gồm: Đường truyền cáp quang, máy vi tính để bàn 01, máy in 01, máy photo 01. Hệ thống bàn ghế làm việc và phục vụ khách chờ.

- Nhân viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao trình độ về công tác Văn thư lưu trữ, văn phòng bằng nhiều hình thức.

- Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các hội thi, hội giảng, hoạt động kỉ niệm.

2.3. Chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiệp vụ Văn thư lưu trữ

- Đầy đủ văn bản chỉ đạo, sắp xếp khoa học, có hệ thống: Văn bản hàng ngày được chuyển cho lãnh đạo xử lý và được lưu thành tập theo thứ tự .

- Có sổ theo dõi văn bản đi, đến đúng mẫu, sạch đẹp, cập nhật thường xuyên: Văn bản đến được ghi liên tục, sổ ghi công văn đi, đến do Sở GD&ĐT Hải Phòng cung cấp.

- Thực hiện nghiệp vụ Văn thư lưu trữ: đúng quy chế đơn vị ban hành và đúng Thông tư số 01 của Bộ Nội vụ hướng dẫn.

- Ứng dụng hệ thống S-office, <https://qlvb.hpnet.vn/> trong chuyển, nhận văn bản đi, đến: Các báo cáo, công văn yêu cầu trên hệ thống trường đều thực hiện thông suốt, đúng quy định của Sở GD&ĐT.

- Xử lý văn bản đi, đến thường xuyên kịp thời trên S-office, <https://qlvb.hpnet.vn/>

- Thực hiện đúng, đủ quy trình quản lý công văn đi, đến trên hệ thống S-office.

- Thực hiện đúng, đủ quy trình quản lý công việc tại đơn vị trên hệ thống S-office: chuyển giao văn bản ngay tới các thành viên được nhận. Cụ thể: Xây dựng hệ thống thông báo quản lý từ thủ trưởng đơn vị đến các cán bộ chủ chốt và thu nhận báo cáo trở lại. Xây dựng chế độ thường trực thu và thông tin báo cáo tại bộ phận văn phòng về: các nội dung công văn đến từ Sở; các nội dung chuyển báo cáo của trường với Sở Giáo dục; các thông tin nội bộ.

- Thực hiện Email trong công tác tuyển sinh, các báo cáo thi, các văn bản thường xuyên đến các phòng chức năng của Sở Giáo dục, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan chức năng khác. Phối hợp với bộ phận quản trị trang Website của trường, các trường chuyên nghiệp phục vụ công tác tuyển sinh.

3. Công tác truyền thông giáo dục

- Vào đầu năm học, thực hiện của Sở GD-ĐT, nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai công tác truyền thông giáo dục theo năm học (theo kế hoạch số 740/KH-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ GD&ĐT).

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải phòng về công tác phát ngôn, nhà trường đã Ban hành Quy chế về cung cấp thông tin về công tác phát ngôn, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí.

- Nhà trường đã thực hiện tốt công tác truyền thông cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh và đông đảo nhân dân trên địa bàn về các cơ chế, chính sách của ngành, của đơn vị trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sinh hoạt dưới cờ do nhà trường tổ chức

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc Thông tư số 36/2017 về nội dung ba công khai theo đúng chỉ đạo của Bộ GD-ĐT

- Nhà trường đã thực hiện đa dạng hóa hình thức truyền thông, như: lồng ghép trong các

buổi sinh hoạt tập thể, cuộc họp, hội thảo, hội nghị, trên website của nhà trường

- Chủ động phối hợp với cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông cung cấp thông tin, và truyền thông theo chỉ đạo của Sở: Phối hợp với cơ quan báo chí, cơ quan chức năng chủ động cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền có hiệu quả; như đài phát thanh truyền hình Hải Phòng, đài phát thanh An Lão và một số Báo...

- Xử lý kịp thời, chính xác những bức xúc về những hoạt động giáo dục của nhà trường; thường xuyên báo cáo, chia sẻ thông tin về tình hình giáo dục của nhà trường, trao đổi, thống nhất, định hướng thông tin và dư luận xã hội..

- Thực hiện đầy đủ số lượng báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác truyền thông, cập nhật thông tin trên website về tình hình hoạt động của trường; chủ động tập huấn công tác truyền thông cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tại nhà trường trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo.

Tổng điểm tự đánh giá: 10/10

XVI. Công tác thi đua khen thưởng

1. Các căn cứ thực hiện

Đầu năm 2024-2025, nhà trường đã triển khai, phổ biến công tác thi đua, khen thưởng theo đúng các văn bản hướng dẫn:

- Nghị định số 91/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

- Thông tư số 08/2017/TT-BNV, ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

- Thông tư số 22/2018/TT-BGD&ĐT, ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành;

- Thông tư 01/2024/TT-BNV biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định 98/2023/NĐ-CP

- Các văn bản hướng dẫn của Thành phố, của Sở GD-ĐT, của huyện về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Nội dung thực hiện

- Đầu năm học nhà trường đã thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng gồm: Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên, Tổ trưởng, Thư ký Hội đồng

- Trên cơ sở các tiêu chí thi đua của ngành, trường đã phân công cán bộ phụ trách từng tiêu chí theo lĩnh vực phụ trách, ban thi đua đã xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá.

- Hội đồng thi đua, khen thưởng trường đã xây dựng các tiêu chí thi đua khen thưởng với biểu điểm cụ thể cho các đối tượng: Quản lý, giáo viên, nhân viên, tổ chức lấy ý kiến tham gia đóng góp về các tiêu chí thi đua đối với toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, sau đó chỉnh sửa phù hợp và đi tới thống nhất thành bộ tiêu chí chung cho năm học, xây dựng các tiêu chí thi đua tập thể.

- Tổ chức cho từng cá nhân và tập thể đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cá nhân và tập thể. Tại Hội nghị VC người lao động đã tổ chức ký giao ước thi đua của các tập thể, sau đó gửi về Sở GD & ĐT qua Hội đồng thi đua KT của ngành

- Hưởng ứng các phong trào thi đua do ngành phát động và chào mừng các ngày lễ lớn, một năm nhà trường phát động 2 đợt thi đua cụ thể như sau:

- Đợt 1: Từ đầu năm học đến hết học kì I

Chủ điểm: Chào năm học mới, chào mừng kỉ niệm 93 năm ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2024); Kỉ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam, thi đua dạy tốt, học tốt; Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”; Kỷ niệm chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, noi gương anh bộ đội Cụ Hồ, thi đua dạy tốt, học tốt, nghiêm túc và trung thực để có một học kì chất lượng đích thực.

- Đợt 2: Từ đầu học kì II đến hết năm học:

Chủ điểm: Thi đua lập thành tích chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn 26/3; Chào mừng ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4; kỉ niệm 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2025), 70 năm ngày Hải Phòng giải phóng (13/5/1955-13/5/2025), Hướng ứng tháng công nhân (tháng 5/2025); phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024-2025.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, tổ chức sơ kết các đợt thi đua, cuối năm học tổ chức tổng kết thi đua, khen thưởng trong năm học.

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thư ký hội đồng thi đua, khen thưởng trường đã tham dự đầy đủ các đợt tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng.

- Kết thúc mỗi đợt thi đua, các tổ đều có đánh giá nhận xét từng thành viên và đề nghị lên Ban thi đua khen thưởng nhà trường bình xét theo đúng giao ước thi đua từ đầu năm.

Sau mỗi đợt thi đua Ban thi đua đã sơ kết, biểu dương khen thưởng các cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có thành tích tốt trong dạy, học và tham gia các hoạt động, đặc biệt ưu tiên các nhà giáo nữ.

- Ban thi đua nhà trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể, tuyên truyền, phát động thi đua tới toàn thể đơn vị, phát hiện và biểu dương kịp thời những điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong hoạt động của nhà trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập.

- Cuối năm học các tổ bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau đó Ban thi đua họp và bình xét theo đúng luật TĐKT, nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của Sở và của Thành phố, đảm bảo đúng tỉ lệ quy định, sau đó nộp Hồ sơ TĐKT về Ban thi đua của Sở đúng thời gian

- Trong năm học không có hiện tượng khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua khen thưởng.

- Hồ sơ về thi đua khen thưởng thực hiện đúng mẫu theo qui định, nộp báo cáo, kết quả bình xét thi đua đúng thời gian quy định.

3. Tổng điểm tự đánh giá: 10/10

XVII. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông

1. Nội dung thực hiện

- Từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch về công tác đảm bảo trật tự ATGT và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên, kế hoạch của nhà trường đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng tham gia giao thông an toàn.

- Thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền, giáo dục ATGT đạt hiệu quả cao: Tổ chức cuộc thi vẽ tranh tuyên truyền về ATGT, triển khai dạy học lồng ghép nội dung giáo dục ATGT vào các môn học chính khóa, các hoạt động ngoại khóa; tuyên truyền trực tiếp qua báo cáo viên, sân khấu hóa; đăng bài trên website; tuyên truyền trên hệ thống phát thanh của nhà

trường tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ,... ; treo băng zôn, khẩu hiệu; tổ chức các cuộc thi ATGT...

- Ngày 24/11/2024, nhà trường đã phối hợp với Công an huyện An Lão tuyên truyền TTATGT, phòng chống cháy nổ và phòng chống tệ nạn ma túy

- Định kỳ sơ kết đánh giá, đồng thời đưa tiêu chí chấp hành quy định về TTATGT vào việc đánh giá, xếp loại thi đua, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh

- Sắp xếp bố trí điểm dừng, đỗ phương tiện của cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và tổ chức, cá nhân đến liên hệ làm việc ở trong khuôn viên trường và khu vực cổng trường đảm bảo khoa học, không ảnh hưởng đến TTATGT.

- Phối hợp thực hiện hiệu quả các mô hình ATGT: “Cổng trường an toàn giao thông”, “Nút giao thông an toàn”; tổ chức phân luồng, điều tiết giao thông khoa học, hợp lý, thuận lợi cho người tham gia giao thông, không để xảy ra tình trạng mất TTATGT, trật tự công cộng, trật tự hội tụ khu vực cổng trường

- Có các kênh tiếp nhận thông tin việc thực hiện pháp luật về TTATGT liên quan đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường. Tích cực thông tin kịp thời cho cơ quan chức năng về tình hình TTATGT, TTCC, TTXH khu vực cổng trường; đồng thời phối hợp, hỗ trợ trong quá trình xử lý các sự cố về TTATGT

- Tập thể nhà trường và 100% cán bộ, đảng viên, cha mẹ học sinh, giáo viên, nhân viên, học sinh ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT; có kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện những nội dung cá nhân đã ký cam kết.

- Không tổ chức trông giữ xe đối với các học sinh không đủ điều kiện điều khiển phương tiện. 100% học sinh phải đăng ký với nhà trường về phương tiện được sử dụng đến trường.

- Hưởng ứng tích cực các cuộc thi về ATGT. Không có học sinh điều khiển khi chưa đủ điều kiện (chưa đủ tuổi, chưa có Giấy phép lái xe theo quy định).

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của nhà trường chấp hành tốt quy định của pháp luật về TTATGT, không sử dụng chất có cồn khi điều khiển phương tiện giao thông; không điều khiển xe lạng lách, đánh võng; không đua xe và cổ vũ đua xe trái phép...

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của nhà trường không cổ vũ, ủng hộ cho các hành vi vi phạm pháp luật về TTATGT; tích cực ủng hộ, hỗ trợ lực lượng lâm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT. Có thái độ hợp tác, hành vi ứng xử văn minh, lịch sự khi xảy ra tai nạn giao thông

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo về công tác đảm bảo TTATGT

2. Tổng điểm tự đánh giá: 8,5/10

Kết quả tự đánh giá 16 lĩnh vực công tác

TT	Lĩnh vực công tác	Điểm tối đa	Điểm tự chấm
1	Công tác Giáo dục Trung học	20	20
2	Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, quản lý nghiên cứu khoa học, tuyển sinh CĐDH	15	15
3	Giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh	10	10
4	Giáo dục thể chất, GDQPAN và quân sự	15	15
5	Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục	15	15
6	Công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	10	10
7	Công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục	5	5
8	Công tác thanh tra giáo dục	10	10
9	Công tác tổ chức cán bộ	10	10
10	Công tác thực hiện Quy chế dân chủ; công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ; cập nhật hồ sơ dữ liệu cán bộ, viên chức trên phần mềm MISA	5,0	5,0
11	Công tác thống kê, kế hoạch, quản lý tài chính và huy động các nguồn lực	10	10
12	Công tác tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	10	10
13	Công tác pháp chế	10	10
15	Công tác Văn phòng và công tác truyền thông giáo dục	10	10
16	Công tác Thi đua – Khen thưởng	10	10
17	Công tác đảm bảo TTATGT	10	8,5
Tổng cộng:		175	173,5

4. Đề xuất kiến nghị: Không

Nơi nhận:

- Sở GD & ĐT (Đề b/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Đức Ngọc